

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Số: 1562/UBND-KT

V/v triển khai chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 theo Nghị quyết số 42/NQ-CP của Chính phủ trên địa bàn thành phố

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 4 năm 2020

- Kính gửi:**
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố;
 - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;
 - Sở Tài chính;
 - Sở Thông tin và Truyền thông;
 - Liên đoàn Lao động thành phố;
 - Bảo hiểm xã hội thành phố;
 - Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội thành phố;
 - Cục Thuế thành phố;
 - Ủy ban nhân dân các quận - huyện;
 - Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết thành phố.

Căn cứ Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về các biện pháp hỗ trợ người dân gặp khó khăn do dịch Covid-19 (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 42/NQ-CP);

Căn cứ Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24 tháng 4 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 (sau đây gọi tắt là Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg);

Thực hiện Nghị quyết số 02/2020/NQ-HĐND ngày 27 tháng 3 năm 2020 của Hội đồng nhân dân thành phố về công tác phòng, chống dịch Covid-19 và cho chủ trương về một số chế độ để phục vụ công tác phòng, chống dịch Covid-19; Hỗ trợ người lao động bị tác động bởi dịch Covid-19 (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 02/2020/NQ-HĐND);

Xét đề nghị của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Công văn số 11231/SLĐTBXH-LĐ ngày 29 tháng 4 năm 2020 về việc triển khai chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 theo quy định Nghị quyết số 42/NQ-CP (tại khoản 1, 2, 3, 4 Mục II) và Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg,

Ủy ban nhân dân thành phố triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 theo Nghị quyết số 42/NQ-CP (khoản 1, 2, 3, 4 Mục II) và Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh như sau:

I. Nguyên tắc hỗ trợ

1. Hỗ trợ đối tượng bị giảm sâu thu nhập, mất việc, thiếu việc làm, gặp khó khăn, không đảm bảo mức sống tối thiểu, chịu ảnh hưởng của dịch Covid-19;

2. Nhà nước, doanh nghiệp và cộng đồng xã hội cùng chia sẻ trách nhiệm trong việc bảo đảm cuộc sống cho người lao động;

3. Việc hỗ trợ bảo đảm đúng đối tượng, công khai, minh bạch, không để lợi dụng, trục lợi chính sách. Trường hợp đối tượng hỗ trợ thuộc diện được hưởng từ 02 chế độ hỗ trợ trở lên tại Nghị quyết số 42/NQ-CP (kể cả chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết số 02/2020/NQ-HĐND) thì **chỉ được hưởng 01 chế độ hỗ trợ cao nhất (chỉ nhận 01 diện cao nhất)**. Không hỗ trợ đối tượng tự nguyện không tham gia;

4. Việc thực hiện các chính sách hỗ trợ cho người lao động được đảm bảo từ ngân sách nhà nước, nguồn tài chính hợp pháp của công ty xổ số kiến thiết thành phố.

II. Hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động hoặc nghỉ việc không hưởng lương (theo quy định tại khoản 1 Mục II Nghị quyết số 42/NQ-CP, quy định tại Chương I Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg):

1. Điều kiện hỗ trợ:

Người lao động được hỗ trợ **khi có đủ các điều kiện** sau:

a) Thời gian tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương trong thời hạn của hợp đồng lao động, từ 01 tháng liên tục trở lên tính từ ngày 01 tháng 4 năm 2020 đến hết ngày 30 tháng 6 năm 2020 và thời điểm bắt đầu tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương từ ngày 01 tháng 4 năm 2020 đến ngày 01 tháng 6 năm 2020.

b) Đang tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc tính đến thời điểm ngay trước khi tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động hoặc nghỉ việc không hưởng lương.

c) Làm việc tại các **doanh nghiệp** không có doanh thu hoặc không còn nguồn tài chính để trả lương (sau khi đã sử dụng các quỹ dự phòng tiền lương, nguồn lợi nhuận sau thuế và các nguồn tài chính hợp pháp khác của doanh nghiệp, số dư đến ngày 31 tháng 3 năm 2020) do ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19.

2. Mức và thời gian hỗ trợ:

a) Mức hỗ trợ: 1.800.000 đồng/người/tháng.

b) Thời gian hỗ trợ: **Theo thời gian thực tế** tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương, **theo hàng tháng** tùy theo tình hình thực tế của diễn biến dịch, tính từ ngày 01 tháng 4 năm 2020 và không quá 3 tháng.

Trường hợp người lao động đã hưởng chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết số 02/2020/NQ-HĐND (mức hỗ trợ 1.000.000 đồng/người/tháng), nếu đủ điều kiện hỗ trợ theo Nghị quyết số 42/NQ-CP thì được hỗ trợ bổ sung mức 800.000 đồng/người/tháng (đảm bảo khoản hỗ trợ không vượt quá 1.800.000 đồng/người/tháng).

3. Hồ sơ, trình tự, thủ tục thực hiện:

a) Hồ sơ đề nghị theo **Mẫu số 01** Phụ lục kèm theo Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg.

(Trường hợp người lao động đã hưởng chế độ hỗ trợ theo Nghị quyết số 02/2020/NQ-HĐND thì tại Mẫu số 01, Cột ghi chú: ghi rõ “Đã nhận hỗ trợ theo Nghị quyết số 02/2020/NQ-HĐND nêu trên; đề nghị chi hỗ trợ phần chênh lệch”).

b) Doanh nghiệp lập Danh sách người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ không hưởng lương bảo đảm điều kiện theo quy định tại khoản 1 Mục II nêu trên; đề nghị tổ chức công đoàn cơ sở (nếu có) và cơ quan bảo hiểm xã hội xác nhận Danh sách này.

c) Trong 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được Danh sách theo đề nghị của doanh nghiệp, cơ quan bảo hiểm xã hội xác nhận việc tham gia bảo hiểm xã hội của người lao động theo quy định tại điểm b khoản 1 Mục II nêu trên và gửi doanh nghiệp.

d) Doanh nghiệp gửi hồ sơ đề nghị đến Ủy ban nhân dân quận, huyện nơi đặt trụ sở. Trong 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ, Ủy ban nhân dân quận, huyện chủ trì, phối hợp cùng Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, cơ quan bảo hiểm xã hội thẩm định.

đ) Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ủy quyền cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện căn cứ kết quả thẩm định để ban hành quyết định phê duyệt Danh sách và kinh phí hỗ trợ; thực hiện chi trả hỗ trợ theo quy định (trong 02 ngày làm việc).

III. Hỗ trợ người sử dụng lao động vay vốn, để trả lương ngừng việc đối với người lao động (theo quy định tại khoản 2 Mục II Nghị quyết số 42/NQ-CP, quy định tại Chương VI Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg):

1. Điều kiện vay vốn:

a) Có từ 20% hoặc từ 30 người lao động trở lên đang tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc phải ngừng việc từ 01 tháng liên tục trở lên; đã trả trước tối thiểu 50% tiền lương ngừng việc cho người lao động trong khoảng thời gian từ ngày 01 tháng 4 năm 2020 đến hết ngày 30 tháng 6 năm 2020.

b) Đang gặp khó khăn về tài chính, không cân đối đủ nguồn để trả lương ngừng việc cho người lao động, đã sử dụng hết quỹ dự phòng tiền lương để trả lương cho người lao động ngừng việc.

c) Không có nợ xấu tại các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2019.

2. Hồ sơ, thủ tục xác nhận, phê duyệt người sử dụng lao động đủ điều kiện được vay vốn:

a) Hồ sơ đề nghị theo **Mẫu số 11, Mẫu số 12** Phụ lục kèm theo Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg.

b) Chậm nhất ngày 05 hằng tháng, người sử dụng lao động có nhu cầu gửi hồ sơ đề nghị đến Ủy ban nhân dân quận, huyện nơi có trụ sở hoặc chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh hoặc nơi cư trú (đối với hộ kinh doanh, cá nhân).

c) Trong 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ, Ủy ban nhân dân quận, huyện chủ trì, phối hợp cùng Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội thành phố Hồ Chí Minh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, cơ quan bảo hiểm xã hội thẩm định, tổng hợp Danh sách theo **Mẫu số 13** Phụ lục kèm theo Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg.

d) Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ủy quyền cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện căn cứ kết quả thẩm định, quyết định phê duyệt Danh sách theo **Mẫu số 14** Phụ lục kèm theo Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg, gửi Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội thành phố Hồ Chí Minh và người sử dụng lao động trong danh sách (trong 02 ngày làm việc).

Trường hợp không phê duyệt, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

đ) Trong 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ vay vốn theo hướng dẫn của Ngân hàng Chính sách xã hội và Quyết định phê duyệt của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện, Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội thành phố Hồ Chí Minh phê duyệt cho vay.

Trường hợp không cho vay thì thông báo bằng văn bản nêu rõ lý do đến người sử dụng lao động.

IV. Hỗ trợ hộ kinh doanh (theo quy định tại khoản 3 Mục II Nghị quyết số 42/NQ-CP, quy định tại Chương II Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg):

1. Điều kiện hỗ trợ:

a) Doanh thu do cơ quan thuế thực hiện quản lý thuế đối với hộ kinh doanh năm 2020 dưới 100 triệu đồng, được xác định tại thời điểm ngày 15 tháng 01 năm 2020 theo quy định của pháp luật quản lý thuế.

b) Tạm ngừng kinh doanh từ ngày 01 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố triển khai thực hiện Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Mức và thời gian hỗ trợ:

a) Mức hỗ trợ: 1.000.000 đồng/hộ/tháng.

b) Thời gian hỗ trợ: **Theo hàng tháng** tùy theo tình hình thực tế của diễn biến dịch, tính từ ngày 01 tháng 4 năm 2020 và không quá 3 tháng.

3. Hồ sơ, trình tự, thủ tục thực hiện:

a) Hồ sơ đề nghị theo **Mẫu số 02** Phụ lục kèm theo Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg gửi Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn.

b) Trong 05 ngày, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn xác nhận về việc tạm ngừng kinh doanh của hộ kinh doanh; niêm yết công khai; tổng hợp, báo cáo gửi Chi cục Thuế. Trong 02 ngày làm việc, Chi cục Thuế chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định, trình Ủy ban nhân dân quận, huyện tổng hợp. Trong 03 ngày, Ủy ban nhân dân quận, huyện chủ trì, phối hợp cùng Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Chi cục Thuế rà soát, tổng hợp.

c) Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ủy quyền cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện căn cứ kết quả rà soát, tổng hợp để ban hành quyết định phê duyệt Danh sách và kinh phí hỗ trợ; thực hiện chi hỗ trợ theo quy định (trong 02 ngày làm việc).

Trường hợp không hỗ trợ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.

V. Hỗ trợ người lao động bị chấm dứt hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc nhưng không đủ điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp (theo quy định tại một phần khoản 4 Mục II Nghị quyết số 42/NQ-CP, quy định tại Chương III Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg):

1. Điều kiện hỗ trợ:

Người lao động được hỗ trợ kinh phí **khi có đủ các điều kiện** sau đây:

Có giao kết hợp đồng lao động hoặc hợp đồng làm việc trước thời điểm ngày 01 tháng 4 năm 2020 và đang tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc; chấm dứt hợp đồng lao động hoặc hợp đồng làm việc trong khoảng thời gian từ ngày 01 tháng 4 năm 2020 đến hết ngày 15 tháng 6 năm 2020 nhưng không đủ điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp theo quy định; không có thu nhập hoặc có thu nhập thấp hơn mức chuẩn cận nghèo thành phố quy định tại Quyết định số 07/2019/QĐ-UBND ngày 15 tháng 3 năm 2019 của Ủy ban nhân dân thành phố.

Trường hợp người lao động đã hưởng chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết số 02/2020/NQ-HĐND (mức hỗ trợ 1.000.000 đồng/người/tháng) thì không giải quyết chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết số 42/NQ-CP.

2. Mức và thời gian hỗ trợ:

a) Mức hỗ trợ: 1.000.000 đồng/người/tháng.

b) Thời gian áp dụng: **Theo hàng tháng** tùy theo tình hình thực tế của diễn biến dịch nhưng tối đa không quá 3 tháng, thời gian áp dụng từ tháng 4 đến tháng 6 năm 2020.

3. Hồ sơ, trình tự, thủ tục thực hiện:

a) Hồ sơ đề nghị theo **Mẫu số 03** Phụ lục kèm theo Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg.

b) Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn rà soát và xác nhận mức thu nhập, tổng hợp danh sách trình Ủy ban nhân dân quận, huyện.

c) Ủy ban nhân dân quận, huyện chủ trì, phối hợp cùng Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, cơ quan bảo hiểm xã hội thẩm định trong 02 ngày làm việc.

d) Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ủy quyền cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện căn cứ kết quả thẩm định, phê duyệt Danh sách hỗ trợ và kinh phí hỗ trợ; thực hiện chi trả hỗ trợ theo quy định (trong 03 ngày làm việc).

Trường hợp không phê duyệt, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

VI. Hỗ trợ người lao động không có giao kết hợp đồng lao động bị mất việc làm (theo quy định tại một phần khoản 4 Mục II Nghị quyết số 42/NQ-CP, quy định tại Chương IV Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg):

1. Điều kiện hỗ trợ:

a) Người lao động không có giao kết hợp đồng lao động bị mất việc làm được hỗ trợ khi có đủ các điều kiện sau:

- Mất việc làm và không có thu nhập hoặc có thu nhập thấp hơn mức chuẩn cận nghèo thành phố quy định tại Quyết định số 07/2019/QĐ-UBND ngày 15 tháng 3 năm 2019 của Ủy ban nhân dân thành phố trong thời gian từ ngày 01 tháng 4 năm 2020 đến ngày 30 tháng 6 năm 2020;

- Cư trú hợp pháp tại địa phương;

- Thuộc lĩnh vực phi nông nghiệp, làm một trong những công việc sau: (1) bán hàng rong, buôn bán nhỏ lẻ không có địa điểm cố định; (2) thu gom rác, phế liệu; (3) bốc vác, vận chuyển hàng hóa; (4) lái xe mô tô 2 bánh chở khách, xe xích lô chở khách; (5) bán lẻ xô số lưu động; (6) tự làm hoặc làm việc tại các hộ kinh doanh trong lĩnh vực ăn uống, lưu trú, du lịch, chăm sóc sức khỏe.

b) Tùy vào điều kiện và tình hình thực tế, Ủy ban nhân dân quận, huyện rà soát, đề xuất danh sách (theo tên, loại công việc, số lượng người lao động) bảo đảm điều kiện nêu tại đoạn 1, đoạn 2 điểm a khoản 1 Mục VI (không thuộc 06 ngành nghề, công việc nêu trên) gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về chủ trương thực hiện.

c) Nguồn kinh phí hỗ trợ người bán lẻ xô số lưu động được bảo đảm từ các nguồn tài chính hợp pháp của Công ty TNHH MTV xô số kiến thiết thành phố và được hạch toán vào chi phí theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.

2. Mức và thời gian hỗ trợ:

a) Mức hỗ trợ: 1.000.000 đồng/người/tháng.

b) Thời gian áp dụng: **Theo hàng tháng** tùy theo tình hình thực tế của diễn biến dịch nhưng tối đa không quá 3 tháng, thời gian áp dụng từ tháng 4 đến tháng 6 năm 2020.

Trường hợp người bán lẻ xô số lưu động đã nhận hỗ trợ từ nguồn Quỹ phòng, chống dịch Covid-19 thành phố (mức hỗ trợ 750.000 đồng/người/15 ngày mất việc) thì được hỗ trợ bổ sung mức 250.000 đồng/người/tháng (đảm bảo khoản hỗ trợ không vượt quá 1.000.000 đồng/người/tháng).

3. Trình tự, thủ tục thực hiện:

a) Hồ sơ đề nghị theo **Mẫu số 04** Phụ lục kèm theo Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg, gửi Ủy ban nhân dân cấp xã, phường, thị trấn sau ngày 15 hàng tháng. Trường hợp người lao động có nơi thường trú và tạm trú không trong phạm vi Thành phố Hồ Chí Minh, nêu đề nghị hưởng hỗ trợ tại nơi thường trú thì phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi tạm trú về việc không đề nghị hưởng các chính sách tại Mục VI nêu trên và ngược lại.

b) Trong 05 ngày làm việc, Ủy ban nhân dân cấp xã, phường, thị trấn tổ chức rà soát và lập danh sách người lao động đủ điều kiện hưởng hỗ trợ với sự tham gia giám sát của đại diện các tổ chức chính trị - xã hội và công khai với cộng đồng dân cư; niêm yết công khai danh sách người lao động đề nghị hỗ trợ trong 02 ngày làm việc; tổng hợp danh sách người lao động đủ điều kiện gửi Ủy ban nhân dân quận, huyện.

c) Trong 02 ngày làm việc, Ủy ban nhân dân quận, huyện chủ trì, phối hợp cùng Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thẩm định.

d) Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ủy quyền cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện căn cứ kết quả thẩm định, phê duyệt Danh sách hỗ trợ và kinh phí hỗ trợ; thực hiện chi trả hỗ trợ theo quy định (trong 03 ngày làm việc).

Trường hợp không phê duyệt, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

VI. Tổ chức thực hiện:

1. Trách nhiệm của các cơ quan liên quan:

a) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

- Phối hợp cùng Ủy ban nhân dân quận, huyện rà soát, thẩm định các đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ theo quy định nêu trên.

- Tổng hợp số lượng đối tượng theo báo cáo của Ủy ban nhân dân các quận, huyện gửi Sở Tài chính để trình Ủy ban nhân dân thành phố bố trí kinh phí cho Ủy ban nhân dân quận, huyện thực hiện.

- Tiếp nhận, tổng hợp các vướng mắc, khó khăn trong quá trình triển khai (liên quan đến ngành lao động) để hướng dẫn. Trường hợp vượt thẩm quyền, báo cáo, xin ý kiến Ủy ban nhân dân thành phố, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn, giải quyết.

- Định kỳ trước ngày 20 hàng tháng, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội kết quả thực hiện chính sách hỗ trợ cho người lao động bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 theo Nghị quyết số 42/NQ-CP.

- Trước ngày 31 tháng 7 năm 2020, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội kết quả thực hiện chính sách hỗ trợ cho người lao động bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 theo Nghị quyết số 42/NQ-CP.

b) Sở Tài chính:

- Trên cơ sở số liệu của Ủy ban nhân dân các quận, huyện báo cáo đã được Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp, Sở Tài chính trình Ủy ban nhân dân thành phố bố trí kinh phí cho ngân sách quận, huyện để triển khai thực hiện.

- Tiếp nhận, tổng hợp các vướng mắc, khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện (liên quan đến ngành tài chính) để hướng dẫn. Trường hợp vượt thẩm quyền, báo cáo, xin ý kiến Ủy ban nhân dân thành phố, Bộ Tài chính hướng dẫn, giải quyết.

- Định kỳ trước ngày 18 hàng tháng, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố (thông qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội) về kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ cho các đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 theo Nghị quyết số 42/NQ-CP.

- Trước ngày 31 tháng 7 năm 2020, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố, Bộ Tài chính về kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ cho các đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 theo Nghị quyết số 42/NQ-CP.

c) Liên đoàn Lao động thành phố:

- Quán triệt, tuyên truyền rộng rãi chính sách hỗ trợ của Chính phủ để công đoàn viên, người lao động thực hiện theo quy định.

- Hướng dẫn, giám sát tổ chức công đoàn cơ sở phối hợp với người sử dụng lao động xác nhận danh sách người lao động đề nghị hỗ trợ đúng đối tượng quy định.

- Xác nhận cho các doanh nghiệp đã thành lập tổ chức công đoàn cơ sở mà chưa có dấu công đoàn **theo Mẫu số 01** Phụ lục kèm theo Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg.

d) Bảo hiểm xã hội thành phố:

- Hướng dẫn, xác nhận danh sách người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương theo Mẫu số 01 Phụ lục kèm theo Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg.

- Phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân quận, huyện thẩm định, quyết định hỗ trợ cho các đối tượng theo quy định tại điểm d khoản 3 Mục II, điểm c khoản 2 Mục III, điểm c khoản 3 Mục V Công văn này.

đ) Cục Thuế thành phố:

- Hướng dẫn Chi cục thuế quận, huyện xác nhận hộ kinh doanh theo quy định tại điểm b khoản 3 Mục IV Công văn này, theo quy định của pháp luật quản lý thuế.

- Phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân quận, huyện thẩm định, quyết định hỗ trợ cho hộ kinh doanh theo quy định tại điểm b khoản 3 Mục IV Công văn này.

e) Sở Thông tin và Truyền thông:

Chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Thành ủy, các cơ quan thông tấn, báo chí tổ chức tuyên truyền rộng rãi các quy định nêu trên để người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 thực hiện theo quy định.

g) Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội thành phố Hồ Chí Minh:

- Phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân quận, huyện thẩm định hỗ trợ người sử dụng lao động vay vốn, để trả lương ngừng việc đối với người lao động theo quy định tại điểm c khoản 2 Mục III Công văn này.

- Hướng dẫn hồ sơ vay vốn cho người sử dụng lao động tại Mục III nêu trên trên địa bàn thành phố theo hướng dẫn của Ngân hàng chính sách xã hội; Thực hiện giải ngân theo quy định.

h) Ủy ban nhân dân quận, huyện:

- Hướng dẫn, tiếp nhận, giải quyết hồ sơ đề nghị hỗ trợ của các đối tượng gặp khó khăn do dịch Covid-19, đảm bảo chặt chẽ, đúng đối tượng, đúng chính sách, đúng quy định tại Nghị quyết số 42/NQ-CP, Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg, Nghị quyết số 02/2020/NQ-HĐND.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện chủ động sử dụng kinh phí đã được Ủy ban nhân dân thành phố bổ sung và ngân sách quận, huyện để thực hiện hỗ trợ cho đối tượng gặp khó khăn do dịch Covid-19 theo Nghị quyết số 42/NQ-CP. Trường hợp ngân sách quận, huyện có khó khăn thì báo cáo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố giải quyết kịp thời.

- Lập dự toán kinh phí hỗ trợ cho các đối tượng gặp khó khăn do dịch Covid-19 nêu trên, gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp đề nghị Sở Tài chính trình Ủy ban nhân dân thành phố bố trí kinh phí thực hiện.

- Ủy ban nhân dân các quận, huyện chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí được bổ sung theo đúng quy định. Khi hoàn thành việc hỗ trợ cho các đối tượng, trường hợp sử dụng không hết kinh phí, Ủy ban nhân dân các quận, huyện lập thủ tục hoàn trả ngân sách thành phố theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

- Chịu trách nhiệm thực hiện những nội dung ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố theo đúng quy định.

- Tổ chức giám sát chặt chẽ việc thực hiện chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết số 42/NQ-CP, Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg theo hướng công khai, minh bạch, dân chủ, đúng đối tượng, đúng chính sách.

- Định kỳ trước ngày 15 hàng tháng, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện chính sách hỗ trợ cho các đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 theo Nghị quyết số 42/NQ-CP gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố.

- Trước ngày 15 tháng 7 năm 2020, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện chính sách hỗ trợ cho các đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 theo Nghị quyết số 42/NQ-CP gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính.

i) Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết thành phố:

Thực hiện chuyên kinh phí cho Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố để chi hỗ trợ cho người bán vé số lưu động theo chính sách hỗ trợ quy định; Quyết toán kinh phí hỗ trợ theo đúng hướng dẫn của Bộ Tài chính.

k) Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố:

- Chủ trì, chỉ đạo hệ thống Mặt trận Tổ quốc thành phố và các tổ chức thành viên từ thành phố đến quận, huyện, phường, xã, ấp, khu phố, tổ nhân dân, tổ dân phố phối hợp phổ biến, tuyên truyền, giám sát chặt chẽ việc thực hiện chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết số 42/NQ-CP và Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg theo hướng công khai, minh bạch, dân chủ, đúng đối tượng, đúng chính sách.

- Thực hiện chi hỗ trợ cho các người bán lẻ xổ số lưu động từ nguồn kinh phí của Công ty TNHH MTV xổ số kiến thiết thành phố theo chính sách hỗ trợ quy định.

l) Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố:

- Đôn đốc Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện khẩn trương triển khai thực hiện các nội dung được phân công để kịp thời hỗ trợ, chia sẻ với người lao động gặp khó khăn do dịch Covid-19.

- Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện các chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết số 42/NQ-CP và Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg cho Thường trực Thành ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Bộ, ngành, trên cơ sở đề xuất của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính.

2. Xử lý vi phạm:

Cá nhân, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp lợi dụng chính sách quy định nêu trên để trục lợi, vi phạm pháp luật thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà phải bồi thường, bị xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

Ủy ban nhân dân thành phố đề nghị các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện, cơ quan, đơn vị có liên quan khẩn trương thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND TP;
- TTUB: CT, các PCT;
- Ban KTNS HĐND TP;
- VPUB: CVP, các PVP;
- Phòng KT, VX;
- Lưu: VT, (KT/Cg).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Vĩnh Tuyền